

Phụ lục1

KHUNG KẾ HOẠCH DẠY HỌC MÔN HỌC

(Kèm theo Công văn số 5512/SGDDĐT-GDTrH ngày 18 tháng 12 năm 2020 của Sở GDĐT)

TRƯỜNG: THPT SỐ 1 TUY PHƯỚC.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TỔ: TIẾNG ANH

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

KẾ HOẠCH DẠY HỌC

MÔN HỌC/ HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC: TIẾNG ANH- LỚP 10

(Năm học 2022-2023)

I. Đặc điểm tình hình

1. Số lớp: 10; Số học sinh: 400; Số học sinh học chuyên đề lựa chọn (nếu có): (Không)

2. Tình hình đội ngũ: Số giáo viên: 08; Trình độ đào tạo: Cao đẳng: Không.....Đại học: 04; Trên đại học: 04

Mức đạt chuẩn nghề nghiệp giáo viên¹: Tốt: 8; Khá: ...không.....; Đạt: ...không.....; Chưa đạt: ...không.....

3. Thiết bị dạy học: (Trình bày cụ thể các thiết bị dạy học có thể sử dụng để tổ chức dạy học môn học/hoạt động giáo dục)

TT	Thiết bị dạy học	Số lượng	Các bài thí nghiệm/thực hành	Ghi chú
1	Máy cassette, loa	8	Unit 1: Family Life	Lesson 2: Reading (máy tính và máy chiếu)
2	Máy cassette, loa	8	Unit 2: Entertainment and Leisure	Lesson 3: Writing and Speaking (máy tính và máy chiếu)
3	Máy cassette, loa	8	Unit 3: Shopping	Lesson 2: Listening
4	Máy cassette, loa	8	Review 1	
5	Máy cassette, loa	8	Unit 4: International Organizations and Charities	Lesson 2: Reading (máy tính và máy chiếu)
6	Máy cassette, loa	8	Unit 5: Gender Equality	Lesson 3: Listening and Reading (máy tính và máy chiếu)
7	Máy cassette, loa	8	Review 2	
8	Máy cassette, loa	8	Unit 6: Community Life	Lesson 2: Grammar (máy tính và máy chiếu)
9	Máy cassette, loa	8	Unit 7: Inventions	Lesson 2: Listening
10	Máy cassette, loa	8	Unit 8: Ecology and The Environment	Lesson 3: Listening and

				Reading (máy tính và máy chiếu)
11	Máy cassette, loa	8	Review 3	
12	Máy cassette, loa	8	Unit 9: Travel and Tourism	Lesson 1: Reading (máy tính và máy chiếu)
13	Máy cassette, loa	8	Unit 10: New Ways to Learn	Lesson 2: Listening
14	Máy cassette, loa	8	Review 4	

4. Phòng học bộ môn/phòng thí nghiệm/ phòng đa năng/ sân chơi, bãi tập (Trình bày cụ thể các phòng thí nghiệm/ phòng bộ môn/ phòng đa năng/ sân chơi/ bãi tập có thể sử dụng để tổ chức dạy học môn học/hoạt động giáo dục)

TT	Tên phòng	Số lượng	Phạm vi và nội dung sử dụng	Ghichú
1	Phòng đa chức năng/Phòng máy	8	Project 1	
2	Phòng đa chức năng/Phòng máy	8	Project 2	
3	Phòng đa chức năng/Phòng máy	8	Project 3	
4	Phòng đa chức năng/Phòng máy	8	Project 4	

1 Theo Thông tư số 20/2018/TT-BGDĐT ngày 22/8/2018 ban hành quy định chuẩn nghề nghiệp giáo viên cơ sở giáo dục phổ thông.

II. Kế hoạch dạy học²

1. Phân phối chương trình

A. Học kì 1: 18 tuần

STT	Bài học	Số tiết	Yêu cầu cần đạt Ss will be able...
1.	Introduction to the course	1	<ul style="list-style-type: none">• To obtain the brief introduction of the course• To know how to make use of i-Learn Smart World resources
2.	Unit 1, Lesson 1.1 – Vocab & Listening, trang 4	1	<ul style="list-style-type: none">• To learn and use vocab. for <i>household chores</i>• To practice listening for specific information• To learn and practice functional English (<i>Starting a friendly conversation</i>)
3.	Unit 1, Lesson 1.2 – Grammar, trang 5	1	<ul style="list-style-type: none">• To practice and use <i>adverbs of frequency</i> correctly
4.	Unit 1, Lesson 1.3 – Pronunciation & Speaking, trang 6	1	<ul style="list-style-type: none">• To practice the sound change of <i>How often</i>• To talk about <i>household chores</i>
5.	Unit 1, Lesson 2.1 – Vocab & Reading, trang 7	1	<ul style="list-style-type: none">• To learn and use vocab. for <i>personality traits</i>• To practice reading for specific information
6.	Unit 1, Lesson 2.2 - Grammar, trang 8	1	<ul style="list-style-type: none">• To practice and use linking words <i>so</i> and <i>because</i> correctly
7.	Unit 1, Lesson 2.3 – Pronunciation & Speaking, trang 9	1	<ul style="list-style-type: none">• To practice and pronounce the <i>consonant /l/</i> correctly• To talk about <i>family members</i>, using <i>adjectives</i>, <i>so</i> and <i>because</i>
8.	Unit 1, Lesson 3.1 – Listening & Reading, trang 10	1	<ul style="list-style-type: none">• To practice listening and reading for specific information

			<ul style="list-style-type: none"> To talk about <i>text messages</i>
9.	Unit 1, Lesson 3.2 – Writing, trang 11	1	<ul style="list-style-type: none"> To write <i>a text message making a request</i>, using text language to shorten messages
10.	Unit 2, Lesson 1.1 – Vocab & Reading, trang 12	1	<ul style="list-style-type: none"> To learn vocab. for <i>leisure activities</i> To practice reading for gist and specific information
11.	Unit 2, Lesson 1.2 – Grammar, trang 13	1	<ul style="list-style-type: none"> To practice and use <i>gerunds</i> correctly
12.	Unit 2, Lesson 1.3 – Pronuciation & Speaking, trang 14	1	<ul style="list-style-type: none"> To practice <i>sentence stress</i> To talk about <i>free time activities</i>
13.	Unit 2, Lesson 2.1 – Vocab & Listening, trang 15	1	<ul style="list-style-type: none"> To practice and learn vocab. for <i>making/declining invitations to leisure activities</i> To practice listening for specific information To practice functional English (<i>Ending a conversation</i>)
14.	Unit 2, Lesson 2.2 - Grammar, trang 16	1	<ul style="list-style-type: none"> To practice and learn <i>Verbs with to infinitive</i>
15.	Unit 2, Lesson 2.3 – Pronunciation & Speaking, trang 17	1	<ul style="list-style-type: none"> To practice pronunciation of <i>-ed endings</i> To practice <i>inviting someone to go out</i>
16.	Unit 2, Lesson 3.1 – Listening & Reading, trang 18	1	<ul style="list-style-type: none"> To practice listening and reading for gist and specific information To talk about <i>interesting hobbies</i>
17.	Unit 2, Lesson 3.2 – Writing, trang 19	1	<ul style="list-style-type: none"> To write a blog post about a hobby, <i>using conjunctions</i>
18.	Unit 3, Lesson 1.1 – Vocab & Reading, trang 20	1	<ul style="list-style-type: none"> To practice and learn vocab. for <i>shopping</i> To practice reading for gist and specific information

19.	Unit 3, Lesson 1.2 – Grammar, trang 21	1	<ul style="list-style-type: none"> To practice and use <i>comparative</i> and <i>superlative adjectives</i> correctly
20.	Unit 3, Lesson 1.3 – Pronunciation & Speaking, trang 22	1	<ul style="list-style-type: none"> To practice <i>word stress</i> for two-syllable nouns To talk about <i>shopping habits</i>
21.	Unit 3, Lesson 2.1 – Vocab & Listening, trang 23	1	<ul style="list-style-type: none"> To practice and learn vocab. related to <i>complaints</i> To practice listening for specific information To practice functional English (<i>Finding the right person to speak</i>)
22.	Unit 3, Lesson 2.2 - Grammar, trang 24	1	<ul style="list-style-type: none"> To practice and use <i>When clauses</i> correctly
23.	Unit 3, Lesson 2.3 – Pronunciation & Speaking, trang 25	1	<ul style="list-style-type: none"> To practice sound change <i>Can I take...?</i> To practice <i>making a complaint</i>
24.	Unit 3, Lesson 3.1 – Listening & Reading, trang 26	1	<ul style="list-style-type: none"> To practice listening and reading for main ideas and specific information To talk about <i>problems when shopping</i>
25.	Unit 3, Lesson 3.2 – Writing, trang 27	1	<ul style="list-style-type: none"> To write <i>a complaint email</i>
26.	Review 1, trang 28	1	<ul style="list-style-type: none"> To practice listening and reading for specific information To practice test-taking skills To consolidate and practice vocab. presented in units 1-3
27.	Review 1, trang 29	1	<ul style="list-style-type: none"> To consolidate and practice grammar presented in units 1-3 To consolidate and practice pronunciation presented in units 1-3 To practice speaking To check writing of units 1-3
28.	<ul style="list-style-type: none"> Ôn tập kiểm tra giữa học kì I 	4	

29.	<ul style="list-style-type: none"> Kiểm tra giữa học kì I Sửa bài kiểm tra giữa học kì I 		
30.			
31.			
32.	Unit 4, Lesson 1.1 – Vocab & Listening, trang 30	1	<ul style="list-style-type: none"> To practice and learn vocab. for <i>the work of charity</i> To practice listening for purpose of the talk and specific information To practice functional English (<i>Signalling the end of a conversation</i>)
33.	Unit 4, Lesson 1.2 – Grammar, trang 31	1	<ul style="list-style-type: none"> To practice and use <i>The Present Simple</i> and <i>The Present Continuous</i> correctly
34.	Unit 4, Lesson 1.3 – Pronuciation & Speaking, trang 32	1	<ul style="list-style-type: none"> To practice <i>word stress for two-syllable verbs</i> To talk about <i>charity</i>
35.	Unit 4, Lesson 2.1 – Vocab & Reading, trang 33	1	<ul style="list-style-type: none"> To practice and learn vocab. related to <i>charity</i> To practice reading for gist and specific information
36.	Unit 4, Lesson 2.2 - Grammar, trang 34	1	<ul style="list-style-type: none"> To practice and use <i>The Present Perfect</i> correctly
37.	Unit 4, Lesson 2.3 – Pronunciation & Speaking, trang 35	1	<ul style="list-style-type: none"> To practice the sound change for <i>have</i> and <i>has</i> To talk about <i>how charities have helped</i>
38.	Unit 4, Lesson 3.1 – Listening & Reading, trang 36	1	<ul style="list-style-type: none"> To practice listening and reading for gist and specific information To talk about <i>interesting ways to raise money for charities</i>
39.	Unit 4, Lesson 3.2 – Writing, trang 37	1	<ul style="list-style-type: none"> To write <i>an article about how to raise money</i>, using synonyms to avoid repetition

40.	Unit 5, Lesson 1.1 – Vocab & Listening, trang 38	1	<ul style="list-style-type: none"> • To practice and learn vocab. related to <i>history of gender equality</i> • To practice listening for gist and specific information • To practice functional English (<i>Responding to surprising information</i>)
41.	Unit 5, Lesson 1.2 – Grammar, trang 39	1	<ul style="list-style-type: none"> • To practice and use <i>infinitive</i> correctly
42.	Unit 5, Lesson 1.3 – Pronunciation & Speaking, trang 40	1	<ul style="list-style-type: none"> • To practice intonation for WH-questions • To talk about <i>history of gender equality</i>
43.	Unit 5, Lesson 2.1 – Vocab & Reading, trang 41	1	<ul style="list-style-type: none"> • To practice and learn <i>adjectives of attitudes</i> • To practice reading for main ideas and specific information
44.	Unit 5, Lesson 2.2 - Grammar, trang 42	1	<ul style="list-style-type: none"> • To practice and use <i>reported speech</i> correctly
45.	Unit 5, Lesson 2.3 – Pronunciation & Speaking, trang 43	1	<ul style="list-style-type: none"> • To practice <i>intonation for reported speech</i> • To talk about <i>achievements and their feelings about them</i>
46.	Unit 5, Lesson 3.1 – Listening & Reading, trang 44	1	<ul style="list-style-type: none"> • To practice listening and reading for specific information • To talk about <i>famous women in history</i>
47.	Unit 5, Lesson 3.2 – Writing, trang 45	1	<ul style="list-style-type: none"> • To write <i>a biography</i>
48.	Review 2, trang 46	1	<ul style="list-style-type: none"> • To practice listening and reading for specific information • To practice test-taking skills • To consolidate and practice vocab. presented in units 4-5
49.	Review 2, trang 47	1	<ul style="list-style-type: none"> • To consolidate and practice grammar presented in units 4-5

			<ul style="list-style-type: none"> To consolidate and practice pronunciation presented in units 4-5 To practice speaking To check writing of units 4-5
50.	Dự trữ/ Ôn tập	1	
51.	Dự trữ/ Ôn tập	1	
52.	<ul style="list-style-type: none"> Ôn tập kiểm tra cuối học kì I Kiểm tra cuối học kì I Sửa bài kiểm tra cuối học kì I 	4	
53.			
54.			

B. Học kì 2: 17 tuần

STT	Bài học	Số tiết	Yêu cầu cần đạt
55.	Unit 6, Lesson 1.1 – Vocab & Listening, trang 48	1	<ul style="list-style-type: none"> To practice and learn vocab. for <i>changes in the community</i> To practice listening for specific information To practice functional English (<i>Thanking someone politely</i>)
56.	Unit 6, Lesson 1.2 – Grammar, trang 49	1	<ul style="list-style-type: none"> To practice and use <i>The simple past passive</i> correctly
57.	Unit 6, Lesson 1.3 – Pronuciation & Speaking, trang 50	1	<ul style="list-style-type: none"> To practice /kr/ and /kl/ sounds To talk about <i>changes in the community</i>
58.	Unit 6, Lesson 2.1 – Vocab & Reading, trang 51	1	<ul style="list-style-type: none"> To practice and learn vocab. for <i>sports facilities and community services</i> To practice reading for the purpose of the text and specific information
59.	Unit 6, Lesson 2.2 - Grammar, trang 52	1	<ul style="list-style-type: none"> To practice and use <i>modal with passive voice</i>

			correctly
60.	Unit 6, Lesson 2.3 – Pronunciation & Speaking, trang 53	1	<ul style="list-style-type: none"> To practice <i>final /ts/</i> sound To talk about <i>rules</i>
61.	Unit 6, Lesson 3.1 – Listening & Reading, trang 54	1	<ul style="list-style-type: none"> To practice listening and reading for specific information To talk about <i>how to improve community</i>
62.	Unit 6, Lesson 3.2 – Writing, trang 55	1	<ul style="list-style-type: none"> To write <i>a letter about ways to improve community</i>, using pronouns to avoid repetition
63.	Unit 7, Lesson 1.1 – Vocab & Reading, trang 56	1	<ul style="list-style-type: none"> To practice and learn vocab. for <i>inventions</i> To practice reading for specific information
64.	Unit 7, Lesson 1.2 – Grammar, trang 57	1	<ul style="list-style-type: none"> To practice and use <i>Non-defining relative clause</i> correctly
65.	Unit 7, Lesson 1.3 – Pronuciation & Speaking, trang 58	1	<ul style="list-style-type: none"> To practice <i>word stress for compound nouns</i> To talk about <i>invention and their works</i>
66.	Unit 7, Lesson 2.1 – Vocab & Listening, trang 59	1	<ul style="list-style-type: none"> To practice and learn vocab. for <i>weird inventions</i> To practice listening for specific information To practice functional English (<i>Checking comprehension</i>)
67.	Unit 7, Lesson 2.2 - Grammar, trang 60	1	<ul style="list-style-type: none"> To practice and use <i>Defining relative clauses</i> correctly
68.	Unit 7, Lesson 2.3 – Pronunciation & Speaking, trang 61	1	<ul style="list-style-type: none"> To practice <i>intonation for relative clauses</i> To talk about <i>weird inventions</i>
69.	Unit 7, Lesson 3.1 – Listening & Reading, trang 62	1	<ul style="list-style-type: none"> To practice listening and reading for gist and specific information To talk about <i>useful inventions</i>

70.	Unit 7, Lesson 3.2 – Writing, trang 63	1	<ul style="list-style-type: none"> To write an <i>opinion essay</i>, using conjunctions to give examples
71.	Unit 8, Lesson 1.1 – Vocab & Listening, trang 64	1	<ul style="list-style-type: none"> To practice and learn vocab. for <i>environment</i> To practice listening for specific information To practice functional English (<i>Responding to ideas</i>)
72.	Unit 8, Lesson 1.2 – Grammar, trang 65	1	<ul style="list-style-type: none"> To practice and use <i>First Conditional</i> correctly
73.	Unit 8, Lesson 1.3 – Pronuciation & Speaking, trang 66	1	<ul style="list-style-type: none"> To practice <i>Intonation</i> for <i>conditional sentences</i> To talk about <i>making the school green</i>
74.	Unit 8, Lesson 2.1 – Vocab & Reading, trang 67	1	<ul style="list-style-type: none"> To practice and learn vocab. for <i>improving the environemt</i> To practice reading for main ideas and specific information
75.	Unit 8, Lesson 2.2 - Grammar, trang 68	1	<ul style="list-style-type: none"> To practice and use <i>Second conditional</i> correctly
76.	Unit 8, Lesson 2.3 – Pronunciation & Speaking, trang 69	1	<ul style="list-style-type: none"> To practice <i>sound change of Would</i> To talk about <i>improving the environment</i>
77.	<ul style="list-style-type: none"> Ôn tập kiểm tra giữa học kì II Kiểm tra giữa học kì II Sửa bài kiểm tra giữa học kì II 	3	
78.			
79.			
80.	Unit 8, Lesson 3.1 – Listening & Reading, trang 70	1	<ul style="list-style-type: none"> To practice listening and reading for gist and specific information To talk about <i>environmental problems</i>
81.	Unit 8, Lesson 3.2 – Writing, trang 71	1	<ul style="list-style-type: none"> To write a <i>problem and soulution essay</i>
82.	Riview 3, trang 72		<ul style="list-style-type: none"> To practice listening and reading for specific information To practice test-taking skills To consolidate and practice vocab. presented in

			units 6-8
83.	Review 3, trang 73		<ul style="list-style-type: none"> • To consolidate and practice grammar presented in units 6-8 • To consolidate and practice pronunciation presented in units 6-8 • To practice speaking • To check writing of units 6-8
84.	Unit 9, Lesson 1.1 – Vocab & Reading, trang 74	1	<ul style="list-style-type: none"> • To practice and learn vocab. for <i>Vacations</i> • To practice listening for specific information
85.	Unit 9, Lesson 1.2 – Grammar, trang 75	1	<ul style="list-style-type: none"> • To practice and use <i>articles</i> and <i>zero article</i> correctly
86.	Unit 9, Lesson 1.3 – Pronuciation & Speaking, trang 76	1	<ul style="list-style-type: none"> • To practice <i>sound change of a, the</i> • To talk about <i>things to do on vacations</i>
87.	Unit 9, Lesson 2.1 – Vocab & Listening, trang 77	1	<ul style="list-style-type: none"> • To practice and learn vocab. for <i>Vacations</i> • To practice listening for specific information
88.	Unit 9, Lesson 2.2 - Grammar, trang 78	1	<ul style="list-style-type: none"> • To practice and use <i>Past simple and Past continuous with When and While</i> correctly
89.	Unit 9, Lesson 2.3 – Pronunciation & Speaking, trang 79	1	<ul style="list-style-type: none"> • To practice <i>falling intonation</i> • To talk about <i>experiences on vacations</i>
90.	Unit 9, Lesson 3.1 – Listening & Reading, trang 80	1	<ul style="list-style-type: none"> • To practice listening and reading for main ideas and specific information • To talk about <i>an eco resort</i>
91.	Unit 9, Lesson 3.2 – Writing, trang 81	1	<ul style="list-style-type: none"> • To write <i>a descriptions of an eco resort</i>, using pronouns and determiners to make the text more personal
92.	Unit 10, Lesson 1.1 – Vocab & Reading, trang 82	1	<ul style="list-style-type: none"> • To practice and learn vocab. for <i>future education</i>

			<ul style="list-style-type: none"> To practice reading for gist and specific information
93.	Unit 10, Lesson 1.2 – Grammar, trang 83	1	<ul style="list-style-type: none"> To practice and use <i>be going to</i> and <i>will</i> correctly
94.	Unit 10, Lesson 1.3 – Pronunciation & Speaking, trang 84	1	<ul style="list-style-type: none"> To practice <i>word stress for words with suffix – ion</i> To talk about <i>the future of education</i>
95.	Unit 10, Lesson 2.1 – Vocab & Listening, trang 85	1	<ul style="list-style-type: none"> To practice and learn vocab. for <i>future learning plans and actions</i> To practice listening for specific information To practice functional English (<i>Responding politely</i>)
96.	Unit 10, Lesson 2.2 - Grammar, trang 86	1	<ul style="list-style-type: none"> To practice and use <i>be going to</i> and <i>will</i> correctly
97.	Unit 10, Lesson 2.3 – Pronunciation & Speaking, trang 87	1	<ul style="list-style-type: none"> To practice <i>/pr/ sound</i> To talk about <i>future learning plans and actions</i>
98.	Unit 10, Lesson 3.1 – Listening & Reading, trang 88	1	<ul style="list-style-type: none"> To practice listening and reading for gist and specific information To talk about <i>different way to learn a language</i>
99.	Unit 10, Lesson 3.2 – Writing, trang 89	1	<ul style="list-style-type: none"> To write <i>instructions on how to use the language app</i>
100.	Review 4, trang 90	1	<ul style="list-style-type: none"> To practice listening and reading for specific information To practice test-taking skills To consolidate and practice vocab. presented in units 9-10
101.	Review 4, trang 91	1	<ul style="list-style-type: none"> To consolidate and practice grammar presented in units 9-10 To consolidate and practice pronunciation

			presented in units 9-10 <ul style="list-style-type: none"> To practice speaking To check writing of units 9-10
102.	<ul style="list-style-type: none"> Ôn tập kiểm tra cuối học kì II Kiểm tra cuối học kì II Sửa bài kiểm tra cuối học kì II 	4	
103.			
104.			
105.			

2. Chuyên đề lựa chọn (đối với cấp trung học phổ thông) (bám sát theo nội dung của mỗi bài học)

English10:

HK1

STT	Bài học (1)	Số tiết (2)	Yêu cầu cần đạt (3)
1	Adverbial phrases of frequency	1	Học sinh cần nắm được cách dùng các trạng từ chỉ tần suất
2	Linking words (because, so)	1	Học sinh cần nắm được cách dùng các từ nối because and so
3	Gerunds and To infinitives	2	Học sinh cần nắm được cách dùng danh động từ và động từ nguyên mẫu có To
4	Comparative and Superlative adjectives	2	Học sinh cần nắm được cách dùng tính từ so sánh hơn và so sánh nhất
5	When-clauses	2	Học sinh cần nắm được cách dùng mệnh đề trạng ngữ với when
6	The present simple and the present continuous	2	Học sinh cần nắm được cách dùng thì hiện tại đơn và hiện tại tiếp diễn
7	The present perfect and simple past tenses	2	Học sinh cần nắm được cách dùng thì hiện tại hoàn thành và quá khứ đơn

8	Adjectives of attitude	1	Học sinh cần nắm được cách dùng các tính từ chỉ thái độ
---	------------------------	---	---

HK2

STT	Chuyên đề (1)	Số tiết (2)	Yêu cầu cần đạt (3)
1	Modals with passive voice	1	Học sinh cần nắm được cách dùng dạng bị động của động từ khiếm khuyết
2	Non-defining relative clauses	1	Học sinh cần nắm được cách dùng mệnh đề quan hệ không xác định
3	Defining relative clauses with who, which, that and where	2	Học sinh cần nắm được cách dùng mệnh đề quan hệ xác định với who, which, that và where
4	The First and the Second Conditional	2	Học sinh cần nắm được cách dùng câu điều kiện loại 1 và loại 2
5	Articles	1	Học sinh cần nắm được cách dùng mạo từ
6	The past simple and the past continuous with while and when	2	Học sinh cần nắm được cách dùng thì quá khứ đơn và quá khứ tiếp diễn với when and while
7	Future with be going to and will	2	Học sinh cần nắm được cách dùng thì tương lai dự định với be going to

(1) Tên bài học/chuyên đề được xây dựng từ nội dung/chủ đề/chuyên đề (được lấy nguyên hoặc thiết kế lại phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường) theo chương trình, sách giáo khoa môn học/hoạt động giáo dục.

(2) Số tiết được sử dụng để thực hiện bài học/chủ đề/chuyên đề.

(3) Yêu cầu (mức độ) cần đạt theo chương trình môn học: Giáo viên chủ động các đơn vị bài học, chủ đề và xác định yêu cầu (mức độ) cần đạt.

3. Kiểm tra, đánh giá định kỳ

Bài kiểm tra, đánh giá	Thời gian	Thời điểm	Yêu cầu cần đạt	Hình thức
Giữa học kỳ 1	45 phút	Tuần 9 tháng 11 năm 2022	<ul style="list-style-type: none">- To check students' knowledge of units 1, 2, 3 in order to help students to demonstrate their abilities of applying their knowledge, skills learned to their daily life and their problem solving skills.-To help students to develop their competence sustainably- To help students see their own progress through the test, and also make students realize what knowledge they need to learn and revise again in each unit later.	Viết
Cuối học kỳ 1	45 phút	Tuần 18 tháng 1 năm 2023	<ul style="list-style-type: none">- To check students' knowledge of units 1, 2, 3,4,5 in order to help students to demonstrate their abilities of applying their knowledge, skills learned to their daily life and their problem solving skills.-To help students to develop their competence sustainably- To help students see their own progress through the test, and also make students realize what knowledge they need to learn and	Viết, nói, nghe

			revise again in each unit later.	
Giữa học kỳ 2	45 phút	Tuần 28 tháng 3 năm 2023	<ul style="list-style-type: none"> - To check students' knowledge of units 6,7,8 in order to help students to demonstrate their abilities of applying their knowledge, skills learned to their daily life and their problem solving skills. -To help students to develop their competence sustainably - To help students see their own progress through the test, and also make students realize what knowledge they need to learn and revise again in each unit later. 	Viết
Cuối học kỳ 2	45 phút	Tuần 35 tháng 5 năm 2023	<ul style="list-style-type: none"> - To check students' knowledge of units 6,7,8,9,10 in order to help students to demonstrate their abilities of applying their knowledge, skills learned to their daily life and their problem solving skills. -To help students to develop their competence sustainably - To help students see their own progress through the test, and also make students realize what knowledge they need to learn and 	Viết, nói, nghe

			revise again in each unit later.	
--	--	--	----------------------------------	--

- (1) Thời gian làm bài kiểm tra, đánh giá.
- (2) Tuần thứ, tháng, năm thực hiện bài kiểm tra, đánh giá.
- (3) Yêu cầu (mức độ) cần đạt đến thời điểm kiểm tra, đánh giá (theo phân phối chương trình).

²Đối với tổ hợp môn học: khung phân phối chương trình cho các môn

- (4) Hình thức bài kiểm tra, đánh giá: viết (trên giấy hoặc trên máy tính); bài thực hành; dự án học tập.

III. Các nội dung khác (nếu có):

.....

.....

.....

.....

.....

TỔ TRƯỞNG
(Ký và ghi rõ họ tên)

Tuy Phước, ngày .. tháng.. năm 2022
HIỆU TRƯỞNG
(Ký và ghi rõ họ tên)

